

PHẦN II: TƯỚNG THÙ THẮNG NÊN BIẾT (Phần 1)

Như vậy đã nói về tướng y chỉ thù thắng, vậy thế nào là tướng thù thắng của trí (ứng tri)? Tướng thù thắng, đây là tướng phải biết, tướng này có ba thứ: 1. Tánh tướng y tha. 2. Tánh tướng phân biệt. 3. Tánh tướng chân thật. Tánh tướng y tha là lấy bản thức làm chủng tử, chỗ gồm thâu phân biệt, hư vọng của các thức khác nhau. Những gì là khác nhau? Là thân thức, thân giả thức, thọ giả thức, ứng thọ thức, chánh thọ thức, thế thức, số thức, xứ thức, ngôn thuyết thức, tự tha sai biệt thức, hai nẻo thiện và ác sinh tử thức. Thân thức, thân giả thức, thọ giả thức, ứng thọ thức, chánh thọ thức, thế thức, số thức, xứ thức, ngôn thuyết thức... các thức như vậy do sự huân tập chủng tử ngôn thuyết mà sinh. Tự tha sai biệt thức, là do huân tập chủng tử ngã kiến mà sinh. Hai nẻo thiện và ác sinh tử thức, là do huân tập chủng tử của hữu phần mà sinh. Do các thức như vậy gồm thâu y tha tánh làm tướng của tất cả giới đạo và phiền não nên hư vọng phân biệt liền được hiển hiện. Sự gồm thâu của các thức hư vọng phân biệt như vậy, thì duy thức làm thể, là không phải có, hư vọng trần hiển hiện làm nơi tựa, đó là tánh tướng y tha.

Tánh tướng phân biệt là thật không có trần mà chỉ có thể của thức hiển hiện làm trần, nên nói đó là tánh tướng phân biệt.

Tánh tướng chân thật là tánh y tha, do tướng của pháp trần này vĩnh viễn không có nên tánh này thật có chẳng phải không, nên gọi đó là chân thật tánh tướng. Do thân thức, thân giả thức, thọ giả thức, tức là phải biết thâu nhiếp sáu nội giới như nhãn v.v... vì ứng thọ thức nên biết là thâu nhiếp sáu ngoại giới như sắc v.v... Đối với chánh thọ thức phải biết là thâu nhiếp sáu thức giới của nhãn v.v... Do các thức như vậy làm gốc cho các thức khác là thức sai biệt này. Như vậy nhiều thức chỉ có thức. Không có pháp trần, thì ví như các mộng trong mộng. Là ngoại trần thì hoàn toàn chỉ có thức. Nên biết các thứ sắc, thanh, hương, vị, xúc, nhā, rừng, đất, núi... các pháp trần như thật hiển hiện trong mộng đó không có một pháp trần nào là thật có. Do thí dụ như vậy, tất cả trần phải biết chỉ có thức. Do những lời này, phải biết các thí dụ về việc huyền, nai khát nước, mờ tối... nếu người thức tỉnh thấy thì trần tất cả xứ chỉ có thức. Ví như mộng pháp trần, như người mộng thức tỉnh hiểu rõ mộng pháp trần chỉ có thức. Trong thức tỉnh thì tại sao không như vậy? Không phải không có nghĩa này. Nếu người đã đắ chân như trí giác, thì không phải không có giác này, như người còn trong mộng chưa thức dậy thì cái giác này không sinh. Nếu người đã tỉnh giác thì mới có

giác ngộ này. Như vậy nếu người chưa đắc trí giác chân như thì cũng không có giác ngộ này. Nếu đã đắc trí giác chân như thì chắc chắn có giác ngộ này. Nếu người chưa đắc trí giác chân như thì trong Duy thức vì sao được khởi trí này? Do Thánh giáo và chân lý có thể được so sánh suy lường. Thánh giáo thì như trong Kinh Thập Địa, Phật Thế Tôn nói: “Này Phật Tử! Ba cõi chỉ có thức”. Lại như trong Kinh Giải Tiệt nói: “Lúc đó Di-lặc Bồ-tát Ma-ha-tát hỏi Phật Thế Tôn: Bạch Thế Tôn! Sắc tướng này là cảnh sở duyên của tâm định tĩnh, cùng với tâm khác nhau hay là cùng với tâm không khác nhau? Phật Thế Tôn nói: Này Di-lặc! Cùng với tâm không khác nhau. Tại sao vậy? Ta nói chỉ có thức, vì cảnh giới sắc tướng này là chỗ hiển hiện của thức. Di-lặc Bồ-tát nói: Bạch Thế Tôn! Nếu quyết định cảnh giới sắc tướng cùng với tâm không khác, thì tại sao thức này lấy thức này làm cảnh? Phật Thế Tôn nói: Này Di-lặc! Không có pháp nào có thể nắm lấy các pháp khác. Tuy không thể nắm lấy, nhưng thức này như vậy biến sinh hiển hiện như pháp trần”. Ví như nướng vào mặt mà thấy mặt, là ta thấy ảnh của ta, ảnh này hiển hiện tương tự một mặt khác. Định tâm cũng vậy, hiển hiện tương tự pháp trần tức là định tâm khác. Do A-hàm này và nướng vào đạo lý nên nghĩa “Duy thức” hiển hiện. Tại sao như vậy? Lúc đó người quán hạnh, tâm đang trong quán, hoặc thấy màu xanh vàng... nhập vào khắp sắc tướng, tức là thấy tâm mình mà không thấy cảnh sắc xanh vàng. Do đạo lý này nên trong tất cả thức, Bồ-tát đối với Duy thức phải khởi như vậy suy lường và so sánh mà biết. Đối với thức xanh vàng không phải là thức nhớ nghĩ và duy trì, vì thấy cảnh đang hiện tiền, và lấy hai thứ Văn và Tư để ý thức nhớ nghĩ, giữ gìn. Thức này duyên cảnh quá khứ, tương tự cảnh quá khứ khởi, cho nên được thành nghĩa Duy thức. Do đây so sánh biết Bồ-tát nếu chưa đắc trí giác chân như, đối với nghĩa Duy thức được sinh hiểu biết nhờ so sánh. Điều này là nhiều loại thức trước đã có nói. Ví như về việc huyễn, mộng... trong đó nghĩa Duy thức của nhãn thức có thể thành. Thức của nhãn, sắc... có sắc, nghĩa Duy thức làm sao thấy được? Các thức này do A-hàm và đạo lý như trước phải biết. Nếu Sắc là thức, tại sao hiển hiện tương tự sắc? Tại sao tương tự kiên trụ trước sau tương tự? Ấy là do các điên đảo y chỉ vào phiền não. Nếu không như thế thì đối với phi nghĩa, nghĩa điên đảo không được thành. Nếu không có nghĩa điên đảo thì hai thứ hoặc chướng và trí chướng không được thành. Nếu không có hai chướng thì phẩm thanh tịnh cũng không được thành, cho nên các thức như vậy sinh khởi đáng tin là thật. Trong đây kệ nói:

*Loạn nhân và loạn thể,
Sắc thức, Vô sắc thức,
Nếu thức trước không có,
Thức sau không được sinh.*

Tại sao thân thức, thân giả thức, thọ giả thức, ứng thọ thức, chánh thọ thức, đối với tất cả sinh xứ lẫn nhau mật hợp sinh? Vì chỗ hiển thọ sinh đầy đủ. Tại sao thế thức... như trước nói, có các thứ sai biệt sinh? Vô thủy sinh tử tương tục không đoạn dứt, là sự gồm thâu của vô lượng thế giới chúng sinh, chỗ nhiếp của vô lượng khí thế giới, chỗ nhiếp của vô lượng sự tạo tác lẫn nhau hiển thị, chỗ nhiếp của vô lượng nhiếp và thọ dụng sai biệt, chỗ nhiếp của vô lượng thọ dụng nghiệp quả báo yêu, ghét chỗ nhiếp của vô lượng sinh và tử chứng đắc sai biệt. Tại sao chánh biến các thức như vậy? Vì khiến cho thành nghĩa Duy thức. Lược nói có ba tướng, các thức thì thành Duy thức, chỉ có thức lượng, ngoại pháp trần thì không có tất cả cho nên chỉ có hai thứ là tướng và kiến là chỗ nhiếp của thức. Do đó chỗ nhiếp của các thứ sinh tướng, nghĩa này thế nào? Đây là tất cả thức đều không có pháp trần, thành Duy thức thì có tướng và có kiến. Các thức của nhãn... lấy sắc làm tướng, các thức của nhĩ... lấy thức làm kiến. Ý thức lấy tất cả nhãn thức cho đến pháp thức làm tướng. Ý thức lấy ý thức làm kiến. Tại sao ý thức như vậy có thể phân biệt? Tương tự tất cả thức pháp trần phân sinh. Trong đây nói Kệ:

*Nhập duy lượng, duy nhị,
Mọi người quán nhiều thứ,
Khi thông đạt Duy thức,
Và phục là thức vị.*

Các luận sư nói: Ý thức này tùy các thứ y chỉ sinh khởi mà được các thứ tên, ví như nghiệp tác ý được tên nghiệp của thân, khẩu. Thức này đối với tất cả y chỉ sinh khởi các thứ tướng mạo tựa hai thứ pháp hiển hiện: 1. Tự pháp trần hiển hiện. 2. Tự phân biệt hiển hiện. Tất cả xứ tự xúc hiển hiện. Nếu tại cõi hữu sắc thì ý thức nương vào thân mà sinh, ví như hữu sắc thì các căn dựa vào thân mà sinh. Trong đây nói kệ nói:

*Viễn hành và độc hành,
Không thân, ở hang trống,
Điều phục, khó điều phục,
Thì giải thoát ma trói.*

Như Kinh nói: “Cảnh giới là đối tượng của nhãn... năm căn này,

mỗi mỗi cảnh giới, ý thức có thể nắm lấy, ý thức phân biệt làm sinh nhân của nó”. Lại có thuyết khác phân biệt nói: “Trong mười hai nhập, thì sáu tụ thức gọi là ý nhập, là xứ an lập bản thức làm nghĩa thức. Trong đây tất cả thức gọi là tướng thức. Ý thức và y chỉ thức phải biết gọi là kiến thức. Tại sao vậy? Vì tướng thức này do kiến sinh nhân hiển hiện tự pháp trần tác khởi kiến sinh ra sự y chỉ. Như vậy mà các thức thành lập Duy thức. Tại sao các pháp trần hiện tiền hiển hiện biết chính là không có. Như Phật Thế Tôn nói: “Nếu Bồ-tát tương ứng với bốn pháp, thì có thể tâm có thể nhập tất cả thức không có pháp trần”. Những gì là bốn:

1. Biết trái với thức tướng, ví như ngọc quý, súc sinh, nhân, thiên, cảnh giới thì đồng nhưng kiến thức có khác.

2. Do thấy không có cảnh giới thức, ví như trong mộng ảnh pháp trần quá khứ, vị lai.

3. Do biết lìa công dụng không có điên đảo phải thành, ví như trong thật có pháp trần, duyên pháp trần khởi thức, không thành điên đảo, không do công dụng, biết như thật.

4. Do biết nghĩa tùy thuận ba tuệ. Tại sao tất cả Thánh nhân nhập quán đắc tâm tự tại? Do nguyện lạc tự tại, như nguyện lạc về pháp trần các thứ hiển hiện. Nếu người quán hạnh đã đắc Xa-ma-tha, tu pháp quán gia hạnh, thì tùy thuận nghĩa tư duy hiển hiện. Nếu người đắc Vô phân biệt trí mà chưa xuất Vô phân biệt quán thì tất cả pháp trần không hiển hiện. Do cảnh giới tùy thuận ba thứ tuệ, do dẫn chứng ở trước mà thành tựu nghĩa Duy thức tức biết chỉ có thức không có pháp trần. Trong đây có sáu bài kệ làm sáng tỏ lại một lần nữa nghĩa trước, kệ này sau đến nương vào trí sẽ phân biệt nói rộng, nói về ngọc quý, súc sinh, nhân, như vậy...

